

# PHƯƠNG THỨC ĐÀO TẠO MỞ TRONG ĐÀO TẠO NGUỒN NHÂN LỰC KIẾN TRÚC-XÂY DỰNG

GS.TSKH. Ngô Thế Thi

## **Mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực kiến trúc-xây dựng:**

Trong khi thế giới đang bước vào nền kinh tế tri thức, coi sản phẩm thông tin-tri thức là quan trọng nhất, thì ở nước ta, chúng ta đang bước vào nền kinh tế công nghiệp, dựa trên nền sản xuất hàng hóa vật chất là chính. Tuy nhiên chúng ta cần sử dụng tri thức và phải dựa vào tri thức để tiến hành CNH-HĐH một cách sáng tạo và có hiệu quả hơn, tức là chúng ta cần và phải tiếp cận nền kinh tế tri thức ngay từ bây giờ. Cơ sở của nền kinh tế tri thức ở Việt nam cần phải được thiết lập từng bước thông qua sự đầu tư và phấn đấu của các ngành kinh tế, đặc biệt là ngành GD-ĐT, ngành quyết định sự nghiệp nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực có khả năng tiếp thu và vận dụng những tri thức mới và cao của thời đại để phát triển đất nước tiến kịp trình độ thế giới.

Việc định hướng đào tạo nguồn nhân lực kiến trúc-xây dựng phải xuất phát từ những phân tích khoa học về xu thế phát triển kinh tế-xã hội và khoa học-công nghệ nói chung cũng như về sự phát triển của kiến trúc-xây dựng nói riêng.

Điều kiện để hình thành lực lượng lao động kiến trúc-xây dựng có trình độ cao đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh chóng của xã hội cũng như những tiến bộ khoa học-công nghệ là phải chuẩn bị cho người học những kiến thức có hệ thống và tổng hợp cũng như khả năng vận dụng linh hoạt những kiến thức đó vào việc giải quyết các nhiệm vụ thực tiễn một cách khoa học và sáng tạo.

Ngày nay quá trình tổ chức môi trường kiến trúc-xây dựng đòi hỏi phải có sự tham gia của nhiều chuyên gia, nhiều ngành khoa học hơn trước. Ngoài các cộng tác viên quen thuộc như các kỹ sư, các chuyên gia công nghệ, các nhà kinh tế, quản lý, các nghệ sĩ tạo hình, ngày nay kiến trúc sư và kỹ sư xây dựng còn có quan hệ chặt chẽ với các chuyên gia xã hội học, tâm lý xã hội, văn hóa, tin học, bảo vệ môi trường, v.v...

Hoạt động của kiến trúc sư và kỹ sư xây dựng nói chung là một quá trình thể hiện sự kết hợp thống nhất và hài hòa các kiến thức kinh tế-xã hội-khoa học-kỹ thuật-văn hóa-nghệ thuật và tổ chức-quản lý. Người làm kiến trúc-xây dựng phải hình dung được những ảnh hưởng về kinh tế-chính trị-xã hội và văn hóa của những quyết định và sản phẩm của mình. Vì vậy những người làm kiến trúc-xây dựng phải ý thức được trách nhiệm xã hội của mình, phải nắm vững các điều kiện phát triển kinh tế-kỹ thuật, đặc điểm và nhu cầu của con người trong xã hội mới, đặc điểm tự nhiên khí hậu của Việt nam và phải thể hiện trong các giải pháp chức năng-kỹ thuật-kinh tế và thẩm mỹ của sản phẩm.

Sản phẩm kiến trúc-xây dựng được tạo nên và tồn tại trong thời gian dài. Vì vậy người làm kiến trúc-xây dựng phải biết phân tích, dự đoán xu thế phát triển để tổng hợp và đưa ra các giải pháp đáp ứng yêu cầu phát triển. Điều đó đòi hỏi trình độ kiến thức của những người làm kiến trúc-xây dựng phải đi trước một bước, phải đón trước sự phát triển của xã hội. Yêu cầu đó chỉ có thể đạt được nếu những người làm kiến trúc-xây dựng biết suy nghĩ và hành động trên cơ sở một hệ thống kiến thức cơ bản

vững vàng, trình độ chuyên môn và tay nghề cao, ngoại ngữ thành thạo và biết vận dụng công nghệ thông tin hiện đại vào hoạt động chuyên môn của mình.

Như vậy, mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực kiến trúc-xây dựng là đào tạo con người có kiến thức và kỹ năng cao, có đạo đức, có kỷ luật, có trách nhiệm, có tư duy năng động, khả năng làm việc độc lập, có tinh thần hợp tác và khả năng tổ chức lao động hợp tác, có thói quen tự học, tự nâng cao trình độ để có thể đáp ứng yêu cầu luôn luôn mới và có khả năng vươn lên những trình độ học vấn cao hơn khi cần thiết..

Để đạt được mục tiêu trên, các cơ sở đào tạo kiến trúc-xây dựng phải được tổ chức theo mô hình mở, đa dạng hóa các loại hình đào tạo và chương trình học tập, bảo đảm cơ hội học tập cho mọi người, ở bất cứ đâu, bất cứ lúc nào và với bất cứ hình thức nào trên cơ sở sử dụng rộng rãi và có hiệu quả công nghệ thông tin.

Khác với mô hình nhà trường truyền thống, ngày nay nhà trường phải là nơi học tập của nhiều lứa tuổi khác nhau với nhiều ngành nghề, trình độ và thời gian khác nhau. Khi công nghệ thông tin tạo điều kiện hình thành một cách rộng rãi các hệ thống cung cấp thông tin-tri thức thì tính độc quyền của nhà trường sẽ không còn và thay vào đó là một môi trường cạnh tranh lành mạnh giữa các cơ sở đào tạo, các hình thức đào tạo, các phương pháp đào tạo, v.v...nhằm một mục đích chung cao cả.

### **Đào tạo mở, đào tạo từ xa trong đào tạo nguồn nhân lực:**

Kinh nghiệm phát triển quốc tế cho thấy, phương thức đào tạo mở, đào tạo từ xa đã trở thành xu hướng phát triển tất yếu và ngày càng được coi trọng trong phát triển giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá-hiện đại hoá nền kinh tế. Đào tạo từ xa đóng vai trò quan trọng trong việc tạo cơ hội học tập cho đông đảo quần chúng, đặc biệt ở bậc đại học. Việc tiến hành và phát triển đào tạo từ xa trong đào tạo đại học đáp ứng nhu cầu xã hội hoá giáo dục, đáp ứng quyền lợi cơ bản của đa số người dân chứ không phải đặc quyền, đặc lợi của một thiểu số trong xã hội. Việc ứng dụng công nghệ mới cho phép các cơ sở đào tạo triển khai những phương thức đào tạo mới trong giáo dục đại học. Công nghệ đào tạo mới đem lại cho người học quyền tự do và sự năng động trong việc lựa chọn ngành học, cách thức học, thời gian học và cơ sở đào tạo phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh của họ. Phương thức đào tạo từ xa và việc ứng dụng các công nghệ đào tạo mới, hiện đại cho phép các cơ sở đào tạo đại học có thể tiếp cận và vận dụng những chương trình đào tạo kiểu mới xuyên quốc gia, qua đó góp phần đẩy nhanh quá trình hội nhập khu vực và quốc tế trong lĩnh vực đào tạo.

Phương thức đào tạo từ xa đã thay đổi cơ bản, từ chỗ chủ yếu dựa vào tài liệu in ấn trong thời kì đầu, chuyển qua giai đoạn sử dụng phương tiện nghe nhìn vào thập niên 70-80 đến sử dụng hệ thống kỹ thuật số nối mạng vào những năm cuối thập niên 90 của thế kỷ trước. Ngày nay phương thức đào tạo từ xa tiếp tục phát triển đáp ứng nhu cầu ngày càng cao và đa dạng của xã hội trên cơ sở sự phát triển nhanh chóng của công nghệ thông tin. Hệ thống đào tạo từ xa phải đổi mới với sự thay đổi nhanh chóng về nhu cầu của người học cùng với sự chuyển dịch mô hình kinh tế-xã hội từ thời đại công nghiệp sang kỷ nguyên tri thức. Việc ứng dụng công nghệ mới làm thay đổi quan niệm về đào tạo và phương thức đào tạo. Vì công nghệ mới không có giới hạn về kinh tế và chính trị nên hệ thống đào tạo từ xa có tính linh hoạt và lan toả rất cao, vượt ra khỏi biên giới một quốc gia, mang lại lợi ích cho cả người học lẫn cơ sở đào tạo, nhất là đối với các nước chậm phát triển.

Sự tiến bộ nhanh chóng của khoa học-công nghệ cùng với sự bùng nổ về thông tin khiến cho nhu cầu học tập của con người ngày càng cao và đa dạng và đó cũng là vấn đề bức xúc đối với mọi tổ chức, cơ quan và xã hội. Đối với cơ sở đào tạo, những thay đổi mang tính cách mạng trong đào tạo, từ chương trình, kế hoạch, nội dung, phương pháp đào tạo đến chất lượng sản phẩm đào tạo; từ học tập trung tại lớp đến học ở mọi nơi, mọi lúc; từ học theo thời hạn sang học theo tín chỉ, v.v... đòi hỏi phải có những thay đổi triệt để cả về chất cũng như về lượng. Điều đó tác động đến nhu cầu, tư duy và hành động của người học. Họ quan tâm đến việc cân đối giữa khả năng, cách học và liều lượng thông tin, đến phương thức tổng hợp để đạt được tri thức cần thiết nhanh nhất và hiệu quả nhất. Cơ sở đào tạo phải đáp ứng được nhu cầu về thông tin của người học theo phương thức mở và với công nghệ hữu hiệu. Chính sự tiến bộ của công nghệ thông tin tạo điều kiện cho các cơ sở đào tạo có thể đề ra những phương thức đào tạo mới đáp ứng nhu cầu của người học một cách tốt nhất. Và cũng chính công nghệ đào tạo mới làm cho người học thay đổi cách nghĩ, cách học cũng như cách vận dụng công nghệ thông tin trong học tập. Trong bất kỳ phương thức học tập nào, muốn đạt được hiệu quả, đòi hỏi người học phải có khả năng học độc lập, họ phải có tính chủ động, tích cực, tự giác và sáng tạo.

Tóm lại, kinh nghiệm phát triển quốc tế cho thấy phương thức đào tạo mở và từ xa với sự ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại đã đem lại những hiệu quả kinh tế-xã hội to lớn và khẳng định ý nghĩa cũng như vai trò của nó trong chiến lược đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao và nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân. Thêm vào đó, nhìn vào thực tế phát triển giáo dục và đào tạo ở nước ta, chúng ta đang phải đối mặt với hàng loạt vấn đề cần giải quyết trong nhiệm vụ tạo nguồn nhân lực có quy mô lớn và chất lượng cao cho xã hội, thì đào tạo mở và từ xa sẽ trở thành một giải pháp thực tế đầy triển vọng. Các vấn đề đang đặt ra là:

- Số người có nhu cầu và có điều kiện học đại học ngày càng tăng, trong khi số lượng các cơ sở đào tạo còn thiếu, yêu cầu tuyển chọn ngày càng cao. Như vậy tình trạng cung không đáp ứng cầu ngày càng gay gắt, nếu vẫn tiếp tục cách đào tạo khép kín trong nhà trường như hiện nay.
- Lực lượng cán bộ giảng dạy còn thiếu, không đồng bộ và yếu về chuyên môn, không kịp đào tạo và nâng cao trình độ đáp ứng yêu cầu phát triển. Với phương thức đào tạo mở và từ xa, có thể khai thác kiến thức, kinh nghiệm, giáo trình, bài giảng có chất lượng cao của một số ít cán bộ giảng dạy giỏi để phục vụ đông đảo người học nhờ công nghệ thông tin hiện đại.
- Với sự thay đổi không ngừng của nền kinh tế toàn cầu, với sự bùng nổ của tri thức, những tiến bộ của khoa học và công nghệ, đặc biệt là công nghệ thông tin, nhu cầu về việc cập nhật kiến thức liên tục để có trình độ kỹ thuật và kiến thức mới là điều đặc biệt quan trọng đối với nhiều người, nhất là tầng lớp trẻ, muốn tham gia vào nền kinh tế và theo kịp bước tiến của xã hội. Dưới góc độ này, sự linh hoạt của đào tạo mở và từ xa là một lựa chọn hấp dẫn.
- Xu hướng hội nhập và hợp tác quốc tế trong đào tạo ( chương trình, nội dung, phương pháp, chất lượng, sản phẩm đào tạo) đòi hỏi phải tạo điều kiện cho các cơ sở đào tạo và cho người học tiếp cận với các nguồn tri thức hiện đại, với các nền giáo dục có chất lượng cao thông qua việc khai thác các chương trình đào tạo mở và từ xa của các nước tiên tiến trên thế giới.

## **Một số giải pháp để đạt được các mục tiêu:**

- *Đa dạng hóa các loại hình đào tạo:*

Kết hợp đào tạo chính quy, vừa học vừa làm, đào tạo mở, đào tạo từ xa; kết hợp đào tạo nâng cấp với đào tạo lại và bồi dưỡng nâng cao trình độ; kết hợp mở lớp tại trường và mở lớp tại địa phương, tại doanh nghiệp; kết hợp đào tạo dài hạn và ngắn hạn, v.v...

Việc kết hợp nhiều loại hình và nhiều hình thức đào tạo sẽ giúp cho các cá nhân, các tập thể có nhu cầu học tập có thể lựa chọn được cách học phù hợp với mình.

Cần tăng cường mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo chuyên đề với các môn học tự chọn và theo yêu cầu của người học.
- *Đổi mới chương trình đào tạo:*

Chương trình đào tạo phải thiết thực, linh hoạt và hiện đại. Cơ cấu chương trình phải bảo đảm kết hợp các kiến thức cơ bản và cơ sở: khoa học tự nhiên, xã hội, kỹ thuật và nghệ thuật; phải gắn kiến thức chuyên ngành với các kiến thức: lịch sử, văn hóa, kinh tế, pháp luật, quản lý, môi trường,...Chương trình đào tạo phải thể hiện cụ thể và sinh động nguyên lý kết hợp lý thuyết và thực hành, kết hợp đào tạo với nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ và kết hợp nhà trường với xã hội và thực tế sản xuất. Đồng thời phải quan tâm xây dựng các chương trình phù hợp với phương thức đào tạo mở và từ xa.
- *Đổi mới nội dung và phương pháp giảng dạy:*

Nội dung kiến thức các môn học phải tổng hợp và có hệ thống, phải loại bỏ được những nội dung cũ, lạc hậu và phải bổ xung kịp thời những tiến bộ khoa học-kỹ thuật mới, hiện đại, kết hợp với những tổng kết kinh nghiệm thực tiễn.

Phương pháp giảng dạy cần đổi mới theo hướng tích cực hóa quá trình dạy và học, tạo điều kiện cho người học phát huy tính chủ động, sáng tạo trong học tập, dựa trên yêu cầu, nguyện vọng, khả năng và điều kiện của mỗi người.

Phương pháp giảng dạy tích cực không tập trung vào việc truyền tải thông tin mà chú trọng nhiều hơn vào giảng dạy phương pháp (dạy cách học) để người học có thể tự học, tự nghiên cứu và hình thành thói quen học tập liên tục, học tập suốt đời!
- *Xây dựng đội ngũ cán bộ giảng dạy (CBGD):*

Một trong những nhiệm vụ then chốt để nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực là vấn đề nâng cao chất lượng đội ngũ CBGD.

CBGD phải có năng lực chuyên môn cao và trình độ ngoại ngữ thành thạo để có thể tự bổ xung, đổi mới linh hoạt nội dung và phương pháp giảng dạy phù hợp với thực tế luôn phát triển. Đồng thời phải có khả năng biên soạn các giáo trình phục vụ cho phương thức đào tạo mở và từ xa.

CBGD phải thường xuyên tự học, tự nâng cao trình độ để có thể giảng dạy nhiều môn học, nhiều chuyên đề KH và tham gia NCKH.

CBGD phải có khả năng và điều kiện tiếp cận thông tin mới và các phương tiện kỹ thuật hiện đại của công nghệ thông tin để hòa nhập nhanh chóng với thực tế sản xuất và hội nhập với thế giới.

CBGD sẽ bao gồm cả những người không chuyên nghiệp dạy học nhưng lại có nhiều kiến thức và kinh nghiệm thực tiễn ở các viện nghiên cứu và cơ sở sản xuất.

- *Xây dựng cơ sở vật chất:*

Cơ sở vật chất-kỹ thuật của các cơ sở đào tạo hiện nay còn nghèo nàn, lạc hậu, phân tán, không phù hợp với những đòi hỏi mới.

Để đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực có chất lượng cao trong thời kỳ mới cần tăng cường đầu tư cơ sở vật chất cho việc học tin học, ngoại ngữ, các phòng thí nghiệm, thư viện và các phương tiện nghe-nhìn phục vụ giảng dạy và học tập khác.

Trong nhà trường phải phát triển các hệ thống thông tin-tri thức hiện đại, các thư viện điện tử. Đưa công nghệ thông tin trở thành công cụ chủ yếu và phổ biến phục vụ giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học cũng như triển khai công nghệ đào tạo mở và từ xa.

Tóm lại, đất nước ta đang đứng trước một thời kỳ phát triển mới đầy thử thách với những biến đổi sâu sắc về xã hội và môi trường. Trong xu thế hội nhập, thông tin-tri thức ngày càng giữ vai trò quyết định cho sự phát triển, chúng không còn bị giới hạn trong phạm vi một quốc gia và sự phát triển kinh tế sẽ bắt đầu từ sự phát triển về trí tuệ, sự thông minh và óc sáng tạo của nguồn lực lao động. Trong quá trình phát triển này, GD-ĐT giữ vị trí then chốt và nhà trường là trung tâm xử lý, cung cấp và phân phối thông tin-tri thức quan trọng, nơi quyết định sự thành công của sự nghiệp đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao phục vụ sự nghiệp CNH-HĐH đất nước./.